

Bản án số: 89/2021/HSST

Ngày: 17/5/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Cao Kim Triều

2. Bà Huỳnh Nguyễn Anh Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân:** Ông Ngô Anh Hồng – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 17 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 476/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Bùi Minh T (tên gọi khác: N), sinh ngày 21 tháng 8 năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 209 Tôn Thất Thuyết, Phường X, Quận Y, Thành phố Z; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Minh H và bà Nguyễn Thị L; có vợ Nguyễn Thị Thanh Tr và có 02 con, nhỏ nhất sinh năm 2018, lớn nhất sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 22 tháng 7 năm 2020, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định khởi tố về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02 tháng 12 năm 2020 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Ông Ngô Đức V, sinh năm: 1987;

Chỗ ở hiện nay: 4/4U ấp Nam Lân, xã X, huyện Y, Thành phố Z. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Minh H, sinh năm: 1970;

Chỗ ở hiện nay: 209/149/72 Bến Vân Đồn, Phường X, Quận Y, Thành phố Z. (có mặt)

Người làm chứng:

- Ông Lê Thanh B, sinh năm: 1975. (vắng mặt)
- Ông Lê Hoàng P, sinh năm: 1968. (vắng mặt)
- Ông Phạm Ngọc N, sinh năm: 1977. (vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn, khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2020, Bùi Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát 59C1-597.55, trên tay cầm cây rựa đi tìm đánh ông Ngô Đức V. Khi đến trước nhà số 36 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, T nhìn thấy ông V đang ngồi nên dùng tay phải cầm cây rựa xông tới chém nhiều cái vào người ông V, ông V dùng ghế nhựa, ghế gỗ chống đỡ nhưng bị T chém vào cẳng tay trái gây thương tích. Sau khi gây án, T lên xe bỏ đi. Lúc này, ông Lê Thanh B, ông Lê Hoàng P và ông Phạm Ngọc N chứng kiến toàn bộ sự việc đã đưa ông V đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Sài Gòn. Sau đây, ông Lê Thanh B đến Công an phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1 trình báo sự việc. (Bút lục 131)

Ngày 13 tháng 8 năm 2020 và ngày 07 tháng 10 năm 2020 ông Ngô Đức V đã có đơn yêu cầu xử lý hình sự Bùi Minh T (Bút lục 89, 90). Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của T phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được. (Bút lục 43-64, 86-93, 114-123, 141, 182-191)

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 768/TgT.20 ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Vết thương tại mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân duỗi cổ tay trụ, mẻ xương trụ đã được điều trị khâu gân, hiện còn:

- + Một sẹo kích thước 6,3x0,1cm (ảnh 2).
- + Hình ảnh mẻ xương trên phim Xquang (ảnh 1).
- + Tổn thương thần kinh gian cốt sau ngay tại vị trí vết thương trên điện cơ đồ.
- + Hạn chế duỗi cổ bàn ngón tay, tê mặt sau cẳng bàn tay.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 14% (Mười bốn phần trăm).

Vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự. (Bút lục 79-81)

Bản cáo trạng số: 68/CT-VKS ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Bùi Minh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo T đã bồi thường cho bị hại ông V số tiền 15.000.000 đồng và ông V không có yêu cầu nào nên không xét.

Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 cây rựa bằng kim loại bị cáo T sử dụng phạm tội không thu hồi được nên không xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 59C1-597.55. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông Bùi Minh H nên không xét.

- 01 USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án tiếp tục lưu hồ sơ.

- 01 áo khoác màu xanh, có in chữ Grab phía sau, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét, lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt bị can để tạm giam, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản nhận dạng, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận giám định pháp y về thương tích, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tường trình, bản tự khai,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 29 tháng 7 năm 2020, tại trước nhà số 36 Võ Văn Kiệt, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo T đã có hành vi dùng rựa chém nhiều nhất gây tổn thương cơ thể ông V, thương tích gây nên là 14%. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo T đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ bị cáo đã dùng rựa là loại hung khí nguy hiểm chém nhiều cái vào người bị hại thể hiện tính côn đồ nhằm mục đích gây thương tích và mức độ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra là 14%. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Ngoài ra, ngày 22 tháng 7 năm 2020, bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” nên cần có mức án nghiêm để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu chưa có tiền án, tiền sự. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông V yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại, gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và ông V không có yêu cầu nào nên không xét. (Bút lục 91-93)

[6] Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ, biển kiểm soát: 59C1-597.55 thu giữ của bị cáo T. Qua xác minh xe của ông Bùi Minh H, sinh năm 1970, trú tại 209/149/72 Bến Vân Đồn, Phường 5, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh là cha của bị cáo T đứng tên đăng ký xe. Ông H khai bị cáo T mượn xe để sử dụng nhưng dùng làm phương tiện phạm tội ông H không biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã trả lại xe cho ông H nên không xét. (Bút lục 153, 156-159, 165)

- Đối với 01 cây rựa bằng kim loại bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 không thu hồi được nên không xét.

- Đối với 01 USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án cần tiếp tục lưu hồ sơ.

- Đối với 01 áo khoác màu xanh, có in chữ Grab phía sau thu giữ của bị cáo T. Bị cáo T không nhận lại và xét không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên án về tội cố ý gây thương tích: Tuyên bố: Bùi Minh T (tên gọi khác: N) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Bùi Minh T 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 12 năm 2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) USB chứa dữ liệu ghi hình vụ án.

Tiêu hủy 01 (một) áo khoác màu xanh, có in chữ Grab phía sau.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 288/20-PNK ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Bùi Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự; trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo Bùi Minh T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Người làm chứng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Ngọc Tuấn**